TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ma Thị Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Phương

2. Bà Đàm Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

1. **Trần Xuân T**, sinh ngày 26/7/1980 tại huyện H, tỉnh T.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh T; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Hồng Q (đã chết); mẹ đẻ: Tướng Thị S (đã chết); vợ: Vũ Thị Mai H, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 đến nay (có mặt).

2. **Phạm Đức H**, sinh ngày 15/6/1986 tại huyện H, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh T; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Phạm Đức Sỹ, sinh năm 1957; mẹ đẻ: Trần Thị Quế, sinh năm 1962; vợ: Triệu Thị Hòe, sinh năm 1986; con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2012, bị Công an huyện Hàm Yên xử phạt 200.000đ về hành vi Gây mất trật tự công cộng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 121/QĐ, ngày 06/8/2012).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/9/2021, Phạm Đức H điều khiển xe mô tô biển số 22B1-635.00 (H không có giấy phép lái xe) từ nhà mẹ đẻ ở tổ dân phố Cầu Mới, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên đến nhà Trần Xuân T chơi (H đi xe của mẹ đẻ là bà Trần Thị Quế). Lúc này T lên cơn thèm ma túy, T nói với H *"Anh có tiền đây rồi, chân anh đau quá không đi xe được, chú đèo anh lên Bắc Quang lấy hàng rồi anh cho chú chơi cùng",* ý bảo H chở T đến huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang mua ma túy về cùng sử dụng H đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số 22B1-635.00 chở T đi đến huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Đến khu vực ngã ba Pác Há, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, T bảo H dừng xe lại đứng chờ, T một mình đi bộ để tìm người mua ma túy, đi được một đoạn T gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện, T hỏi và mua được 01 gói nhỏ ma túy có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất ma túy, loại Heroine dạng vón cục màu trắng với số tiền 800.000đ. Mua được ma túy, T quay lại chỗ H đợi sau đó cùng H đi vào bụi cây vắng người lấy gói ma túy vừa mua được san ra một ít cùng nhau sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ, nhét vào cạp quần bên trái đang mặc mục đích để cùng nhau sử dụng tiếp. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở T về.

Hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến chốt kiểm dịch Covid-19 (thuộc thôn Km 68, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên), T và H dừng lại để khai báo y tế thì gặp tổ công tác Công an huyện Hàm Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện nghi T và H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên mời người chứng kiến để làm việc. Quá trình làm việc phát hiện trong cạp quần bên trái của T có 01 gói nhỏ ma túy có đặc điểm nêu trên T và H khai nhận là Heroine mua về để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ xe mô tô và gói nhỏ ma túy trên để giám định.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 07/9/2021, tại Công an huyện Hàm Yên, đối với Trần Xuân T và Phạm Đức H, kết quả (+) Dương tính.

Tại Kết luận giám định số 813/GĐKTHS ngày 10/9/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,538g (không phẩy năm ba tám gam).

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSHY, ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trần Xuân T, Phạm Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Xuân T, Phạm Đức H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Heroine.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét trách nhiệm chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Trần Xuân T, Phạm Đức H

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Xuân T, Phạm Đức H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo khai nhận vì là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 07/9/2021 đã mua 01 gói ma túy (Heroine) của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng. Các bị cáo mới sử dụng một phần thì bị phát hiện, lập biên bản và thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của Trần Xuân T và Phạm Đức H còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,538g (không phẩy năm ba tám gam).

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/9/2021, tại chốt kiểm dịch Covid-19 (thuộc thôn 68, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên); Trần Xuân T và Phạm Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,538g (không phẩy năm ba tám gam) với mục đích để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước. HĐXX thấy rằng, cần phải có mức án tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc cấu kết chặt chẽ, bị cáo Trần Xuân T thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn (là người rủ rê và trực tiếp đi mua ma túy) nên cần có mức án cao hơn bị cáo Phạm Đức H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho mỗi bị cáo.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của các bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói nhỏ bên trong có chứa 0,538g (không phẩy năm ba tám gam), loại Heroine, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel II, biển số 22B1-635.00, ngày 20/10/2021 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị Quế, xét phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo và hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe của Phạm Đức H đã bị Công an huyện Hàm Yên xử phạt vi phạm hành chính nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Trần Xuân T, Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án nên HĐXX không xem xét; đối với bà Trần Thị Q là chủ xe mô tô biển số 22B1-635.00, do không biết H sử dụng xe để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên HĐXX cũng không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Trần Xuân T và Phạm Đức H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

***1**. Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (07/9/2021).

Xử phạt bị cáo Phạm Đức H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (07/9/2021).

***2**. Về vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, loại Heroine (tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/12/2021 giữa Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên).

***3**. Về án phí và quyền kháng cáo:*

Các bị cáo Trần Xuân T và Phạm Đức H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Thị Tuyết Mai